TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/HNGĐ–ST
Ngày: 20/07/2017
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thành Thật.

2. Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trương Phi – Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa*:**

Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 07 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 140/TLST–HNGĐ ngày 04 tháng 04 năm 2017 về tranh chấp xin ly hôn. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đinh Huỳnh Phương Y, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện TS, tỉnh An Giang (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Võ Văn P, sinh năm 1987.

Địa chỉ: khóm TH1, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/09/2016 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Đinh Huỳnh Phương Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân và gia đình: Bà Đinh Huỳnh Phương Y và ông Võ Văn P tự tìm hiểu, quen biết; sau đó được gia đình cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới vào năm 2013 và đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện TS, tỉnh An Giang, theo giấy chứng nhận kết hôn số 98/KH ngày 15/8/2013, hôn nhân lần thứ nhất của ông bà. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến 2015 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, ông P không có trách nhiệm lo cho gia đình, vợ con và bạo hành gia đình. Vì vậy, ông bà đã ly thân từ năm 2015. Nay, bà Y không còn tình cảm vợ chồng với ông P, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho bà được ly hôn với ông P.

Về quan hệ con chung: Trong thời gian sống chung vợ chồng bà Y và ông P có 01 con chung tên Võ Đinh Hoàng K, sinh ngày 01/07/2014. Hiện sống chung với bà Y, có nơi cư trú ổn định nên bà Y yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

Về quan hệ tài sản chung và quan hệ nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Võ Văn P vắng mặt không có lý do, không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa: Bà Y yêu cầu ly hôn với ông P, yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung theo pháp luật quy định. Về quan hệ tài sản chung và quan hệ nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật cho ông Võ Văn P nhưng ông không có mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông P.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Đinh Huỳnh Phương Y và ông Võ Văn P kết hôn năm 2013 trên cơ sở tự nguyện của cả hai, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện TS, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 98/KH, ngày 15/8/2013, được pháp luật công nhận là vợ chồng hợp pháp theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Nay, bà Y và ông P phát sinh mâu thuẫn, bà Y xin ly hôn nên Tòa án thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2015, phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, ông P không có trách nhiệm lo cho gia đình, bạo hành với vợ con và đã ly thân năm 2015 đến nay. Trong thời gian sống chung bà Y luôn tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng, hạnh phúc gia đình nhưng không có kết quả, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông P.

[4] Xét, hôn nhân giữa bà Yến và ông P mâu thuẫn phát sinh ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu duy trì cuộc hôn nhân này cũng không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Hiện nay, vợ chồng đã ly thân với nhau hơn một năm nay, không yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẽ khó khăn trong cuộc sống và chăm lo hạnh phúc gia đình, chăm lo con cái. Trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, ông P vắng mặt, không trình ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Y tức là ông đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của ông đã được pháp luật quy định nên không có căn cứ xét yêu cầu của ông P. Do đó, chấp nhận yêu cầu cùa bà Yến được ly hôn với ông P.

[5] Về quan hệ con chung: Bà Y và ông P có 01 con chung tên Võ Đinh Hoàng K, sinh ngày 01/07/2014. Hiện sống chung với bà Y, bà yêu cầu được trược tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Xét yêu cầu của bà Y là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận. Bà Y yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung 650.000đ/tháng, thực hiện từ ngày 20/07/2017 đến khi con chung thành niên phù hợp với Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[6] Trong thời gian sống chung vợ chồng, bà Y xác định không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu có tranh chấp sẽ giải quyết trong vụ án khác, nên không xét đến.

[7] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Y và ông P nộp tiền án phí theo quy định pháp luật.

[8] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Y ly hôn với ông P, giao con chung tên Võ Đinh Hoàng K cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng, ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật, về quan hệ tài sản chung và nợ chung không có nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Áp dụng:

Điều 8, Điều 9, Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 233, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Khoản 8, Khoản 10 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009.

Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

-Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu của bà Đinh Huỳnh Phương Y được ly hôn với ông Võ Văn P.

Về quan hệ con chung: Bà Đinh Huỳnh Phương Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Võ Đinh Hoàng K, sinh ngày 01/07/2014. Ông P cấp dưỡng nuôi con chung 650.000đ (sáu trăm năm mươi ngàn đồng)/tháng, thời gian thực hiện từ ngày 20/07/2017 đến khi con chung thành niên (18 tuổi). Bà Y phải tạo điều kiện thuận lợi cho ông P được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Việc nuôi con chung không cố định.

Về quan hệ tài sản chung và quan hệ nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đinh Huỳnh Phương Y nộp số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), trừ vào 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015321, ngày 03/04/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Ông Võ Văn P nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm về tiền cấp dưỡng nuôi con chung 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

Bà Đinh Huỳnh Phương Y được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Võ Văn P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của ông P.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích Điều 26 Luật thi hành án dân sự).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND TPLX;
-Lưu hồ sơ vụ án./.

Trần Văn Phương